

Số: 460/2026/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 08 tháng 04 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC X, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Điều 212, 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31/03/2026.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 404/2026/TLST-HNGĐ ngày 27/03/2026 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” giữa:

**\* Người yêu cầu:**

- Chị **Vũ Hoàng Quỳnh A, sinh năm: 2003**

Nơi cư trú: Số nhà 22a, A29, phường N, Hà Nội

- Anh **Trần Hoàng Phúc, sinh năm: 2004**

Nơi cư trú: Số 501, Tòa 125D, gác 33, ngõ H, phường B, thành phố Hà Nội.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 03 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ khi lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Anh Trần Hoàng P và chị Vũ Hoàng Quỳnh A.

**II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:**

**1. Về con chung:** Anh Trần Hoàng P và chị Vũ Hoàng Quỳnh A có 01 (Một) con chung là:

- Cháu **Trần Nguyên K** - Sinh ngày: 06/06/2025;

Giao cháu **Trần Nguyên K** cho chị Quỳnh A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

**Về cấp dưỡng:** Anh Trần Hoàng P có trách nhiệm cấp dưỡng số tiền là 3.000.000 (Ba triệu) đồng/ tháng để nuôi con chung kể từ tháng 04/2026 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi tròn hoặc khi có sự thay đổi khác.

**Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.**

**2. Về tài sản chung, nhà ở và các khoản nợ chung:** Anh Trần Hoàng P và chị Vũ Hoàng Quỳnh A tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Toà không xét **Các bên tự lo nơi ở sau ly hôn.**

**3. Về lệ phí:**

Chị Vũ Hoàng Quỳnh A tự nguyện chịu cả lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Xác nhận chị đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tiền số 0007364 ngày 27/03/2026 tại Phòng thi hành án dân sự Khu vực 4 – Hà Nội. Nay chuyển thành lệ phí.

**III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**

- VKSND Khu vực X – Hà Nội;
- UBND phường nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Đặng Quỳnh C**